TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HSST
Ngày 30-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sĩ Tiến
Ông Nguyễn Văn Tám
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2022/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế Đ, sinh ngày 10-10-1998 tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi ở: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Q và bà Phạm Thị L; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62/QĐ-XPVPHC ngày 26-04-2022 của Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: không; bị bắt ngày 02 tháng 05 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty TNHH giải trí M – Địa chỉ trụ sở: Số B N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

2/ Nguyễn Đức T, sinh năm 2002 – Địa chỉ: Tổ C, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

3/ Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999 – Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

4/ Trần Văn N, sinh năm 2000 – Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

5/ Trần Văn V, sinh năm 1996 – Địa chỉ: C9/105A L, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6/ Trần Sang T2, sinh ngày 17-04-2007 – Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

7/ Huỳnh Quốc T3, sinh năm 2000 – Địa chỉ: B khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

8/ Trần Trung T4, sinh năm 1998 – Địa chỉ: Tổ C, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02-05-2022, tại vũ trường B số B đường N, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng Công an thành phố V bắt quả tang Nguyễn Thế Đ đang tổ chức cho các đối tượng: Nguyễn Đức T, Trần Văn N, Huỳnh Quốc T3, Nguyễn Văn T1, Trần Trung T4, Trần Văn V, Trần Sang T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Thu giữ vật chứng của Đ: 01 viên nén màu hồng không còn nguyên vẹn đựng trong bịch nylon dán kín; 01 gói nylon chứa tinh thể mịn màu trắng; 01 ly thủy tinh cao khoảng 05cm, đường kính khoảng 03cm có dính chất bột màu trắng; 01đoạn ống hút bằng nhựa dài khoảng 06cm.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế Đ khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 01-05-2022, Đ ngồi uống nước cùng Nguyễn Văn T1, Trần Sang T2, Nguyễn Đức T tại huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì cả nhóm rủ nhau đi đến vũ trường B số B đường N, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để nhậu, nghe nhạc. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm thuê xe taxi đi từ thị trấn L đến vũ trường B. Đến khoảng 23 giờ, Đ rủ thêm Trần Văn N và Trần Văn V đến chơi cùng. Một lúc sau, N đi cùng Huỳnh Quốc T3, V đi cùng Trần Trung T4 đến.

Cả nhóm chơi đến khoảng 00 giờ ngày 02-05-2022 thì Đ đi đến khu vực Cầu C, phường A, thành phố V mua 01 gói ma túy khay (Ketamine) và 03 viên thuốc lắc màu hồng (MDMA) của người đàn ông tên C (chưa xác định được nhân thân) với giá 2.600.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Sau khi có ma túy, Đ mang về vũ trường B để lên mặt bàn cho cả nhóm cùng sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02-05-2022 thì lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang như trên.

Việc Đ mua ma túy hoàn toàn do Đ chủ động, những người khác đều không góp tiền với Đ để mua ma túy.

Kết luận giám định số 2592/KL-KTHS ngày 10-05-2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon, gửi giám định có khối lượng 0,1707 gam, là ma túy loại Ketamine.

- Mảnh viên nén màu hồng đựng trong 01 gói nylon, gửi giám định có khối lượng 0,1748 gam là ma túy loại MDMA.

Các đối tượng Nguyễn Đức T, Trần Văn N, Huỳnh Quốc T3, Nguyễn Văn T1, Trần Trung T4, Trần Văn V, Trần Sang T2 đã bị Cơ quan điều tra ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy (Xử phạt Nguyễn Đức T, Trần Văn N, Huỳnh Quốc T3, Nguyễn Văn T1, Trần Trung T4, Trần Văn V 1.500.000 đồng, xử phạt Trần Sang T2 750.000 đồng).

Đối tượng tên C bán ma túy cho Nguyễn Thế Đ, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH giải trí M (người đại diện theo pháp luật là bà Đặng Ngọc D) đã bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: "Để xảy ra hoạt động tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý" ; "Kinh doanh hàng hóa nhập lậu đối với 12 sản phẩm rượu các loại"; "Kinh doanh dịch vụ vũ trường không có giấy phép theo quy định", tổng số tiền bị xử phạt 105.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 282/CT-VKS ngày 10-10-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Thế Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; không có ý kiến gì tự

bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02-05-2022; tại vũ trường B, số B đường N, phường A, thành phố V; bị cáo đã thực hiện hành vi cung cấp hai chất ma túy loại MDMA và Ketamine cho các đối tượng Nguyễn Đức T, Trần Văn N, Huỳnh Quốc T3, Nguyễn Văn T1, Trần Trung T4, Trần Văn V, Trần Sang T2 sử dụng trái phép. Thu giữ vật chứng hai chất ma túy còn lại do bị cáo mua gồm 0,1748 gam ma túy loại MDMA và 0,1707 gam ma túy loại Ketamine.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người liên quan trong vụ án; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét bị cáo đã cung cấp ma túy cho bảy đối tượng sử dụng trái phép, trong đó có Trần Sang T2 (sinh ngày 17-04-2007) là người chưa đủ 18 tuổi. Đồng thời, khi bị bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ hai chất ma túy còn lại có tổng khối lượng 0,3455 gam ma túy loại MDMA và Ketamine. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo có một tiền sự bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lại còn cung cấp ma túy cho những đối tượng khác cùng tham gia. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét vào tháng 5 năm 2019, bị cáo bị thương tích vết thương thấu bụng tổn thương tĩnh mạch chủ, thủng hang vị dạ dày, thủng D2 tá tràng, thủng túi mật, đứt niệu quản phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 55%; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; cha bị cáo đã tham gia lực lượng quân đội tại biên giới phía bắc từ năm 1985 đến năm 1988; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm hành chính: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến gì về phần trách nhiệm hành chính đã bị các cơ quan chức năng xử phạt, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Kết luận giám định số 2592/KL-KTHS ngày 10-05-2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H xác định mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết cho công tác giám định, không hoàn lại đối tượng giám định.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 06 cm; 01 ly thủy tinh cao 05 cm, đường kính khoảng 03 cm; bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

11. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt:

- Áp dụng: Các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thế Đ 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thế Đ 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Tổng hợp hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hai tội danh nêu trên; Hình phạt chung Nguyễn Thế Đ phải chấp hành là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 05 năm 2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 06 cm, 01 ly thủy tinh cao 05 cm có đường kính khoảng 03 cm.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BB-CCTHADS ngày 26-10-2022.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.